

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 24/2024/HS-ST

Ngày 08/5/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Chính

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Nhị

Ông Lê Ngọc Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:

Ông Trần Xuân Lành – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Võ Thị T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 20/10/1983 tại thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Khối phố T, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: lớp 12/12; Con ông Võ Tá H và bà Lê Thị M; Chồng Trần Xuân D và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 56/HSPT, ngày 23/7/2003 Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thi hành án phạt tù tại Trại giam Đ (tỉnh Quảng Bình) đến ngày 20/5/2004 chấp hành xong hình phạt tù (đã được xóa án tích).

Bản án số 81/2019/HSST, ngày 26/11/2019 Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc” (Đã được xóa án tích).

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2023 đến nay; Có mặt tại điểm cầu thành phần.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1980; nghề nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ: Thôn M, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt tại điểm cầu trung tâm.

2. Chị Trần Thị Kim L, sinh năm 1985; nghề nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ: xóm Đ, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt tại điểm cầu trung tâm.

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1989; nghề nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ: thôn L, xã T, TP H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt tại điểm cầu trung tâm.

- *Những người tham gia tố tụng khác:* Cán bộ, chiến sỹ hỗ trợ phiên tòa tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh H:

1. Đồng chí Nguyễn Văn T1 - Tổ trưởng tổ chỉ huy dẫn giải.
2. Đồng chí Bùi Quang T2 – Đội cảnh sát bảo vệ.
3. Đồng chí Nguyễn Đức A – Đội cảnh sát bảo vệ.
4. Đồng chí Nguyễn Xuân V1 – Đội cảnh sát bảo vệ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 20/12/2023, Võ Thị T nảy sinh ý định mua ma túy thuốc lắc để sử dụng. T sử dụng điện thoại di động vào ứng dụng Telegram tên “Võ Tâm” liên lạc đến Telegram tên “Đồ Diên” của một người đàn ông (không có thông tin, địa chỉ cụ thể) mua ma túy. T hỏi mua 04 viên ma túy thuốc lắc giá 1.600.000 đồng và xin chuyển khoản trả tiền sau, người này đồng ý và nói chờ khoảng 30 phút sau sẽ gọi lại. Thấy thời gian chờ quá lâu nên T đi xe máy lòng vòng, rồi đến trước nhà chị Nguyễn Thị C là bạn của T ở số C, đường Đ, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Lúc này, người bán ma túy nhắn tin qua ứng dụng Telegram lại cho Võ Thị T với nội dung “*ở cuối đường N trong phong bì, ở dưới rãnh một bên đường*”. Đọc xong tin nhắn, T thấy chị C đang từ trong nhà ra, lấy lý do trời lạnh quá hỏi chị C có xe ô tô không nhờ chở đi có chút việc. Sau đó, chị C vào nhà nói với chị Trần Thị Kim L mượn xe ô tô nhãn hiệu Kia K3 màu trắng, biển kiểm soát: 38A-486.40 đi có chút việc. Chị C lái xe ô tô chở T đi, T nói chị C chở T xuống nhà bạn ở cuối đường N Khi đến gần cuối đường Nguyễn Thiếp T3 nói chị C dừng xe đợi T3 ở đó. T3 xuống xe đi bộ lại cuối đường N và tìm kiếm xung quanh thì thấy 01 phong bì thư ở dưới rãnh một bên đường. T3 ngồi xuống che người nhặt phong bì lên mở ra xem thấy bên trong có 02 túi ni lông trong suốt kích thước 04cm x 04cm đựng 04 viên nén hình tròn màu xanh. T3 cầm phong bì trong lòng bàn tay phải, sau đó quay lại lên xe ngồi và nói với chị C là con bạn không ở nhà, nhờ chị C chở T3 quay về để Tâm lấy xe máy đi về. Sau đó, chị C chở T3 quay về, khi vừa dừng xe ở trước khu vực nhà của chị C ở số nhà C đường Đ, thành Phố H, tỉnh Hà Tĩnh thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H yêu cầu xuống xe kiểm tra. Chị C chấp hành còn Võ Thị T do hoảng sợ nên vội lấy 01 túi ni lông trong suốt kích thước 04cm x 04cm bên trong chứa 01 viên ma túy ra cầm trong lòng bàn tay còn phong bì thư chứa 01 túi ni lông trong suốt kích thước 04cm x 04cm bên trong đựng 03 viên ma túy T vút dưới ghế lái xe ô tô nơi chị C vừa ngồi. Lực lượng Công an đã tiến hành kiểm tra người và phương tiện phát hiện số ma túy nói trên. Lúc này, Võ Thị T đã khai nhận số ma túy này là của T mua về để sử dụng, chị Nguyễn Thị C không biết việc T tàng trữ ma túy trên xe. Lực lượng

Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Võ Thị T, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Theo bản kết luận giám định số 45/KL-KTHS ngày 26/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh H thì: 01 viên nén màu xám đựng trong túi ni lông trong suốt kích thước 04cm x 04cm (ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, là **MDMA** có khối lượng **0,4896 gam**; các viên nén màu xám đựng trong túi ni lông trong suốt kích thước 04cm x 04cm đựng trong 01 phong bì thư màu trắng (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, là **MDMA** có khối lượng **1,4235 gam**. Tổng khối lượng 04 viên là 1,9131 gam ma túy MDMA.

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 11, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS-TPHT ngày 29/3/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đã truy tố Võ Thị Tâm về tội tố “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Võ Thị T từ 15 – 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo không tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được sai phạm ăn năn hối cải và xin nhận được sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác xuất trình tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 20/12/2023, Võ Thị T mua của một người đàn ông không rõ tên địa chỉ 04 viên ma túy MDMA có khối lượng 1,9131 gam nhằm mục đích sử dụng, hành vi của Võ Thị T mua ma túy cất dấu để sử dụng là tàng trữ. Bị cáo có đầy đủ năng lực và tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Võ Thị T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, tệ nạn ma túy đang là hiểm họa, hủy hoại sức khỏe và nhân cách con người, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác đồng thời làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Bị cáo có nhân thân rất xấu cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thích đáng để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, phụ nữ phạm tội, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên khi lượng hình xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[5] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị phạt bổ sung phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định và không có tài sản. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Trong vụ án này có người đàn ông sử dụng Telegram có tên “Đồ Diên” đã bán ma túy cho Võ Thị T. Tuy nhiên, thông tin về người này không rõ ràng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý.

[7] Đối với chị Nguyễn Thị C là người đã điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Kia K3 màu trắng, biển kiểm soát: 38A-486.40 chở Võ Thị T khi T bị bắt quả tang. Tuy nhiên, chị C không biết T tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với chị C là phù hợp.

[8] Đối với chị Trần Thị Kim L là người cho chị Nguyễn Thị C mượn xe ô tô nhãn hiệu Kia K3 màu trắng, biển kiểm soát: 38A-486.40. Tuy nhiên chị L không biết việc T tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với chị L là phù hợp.

[9] Xét luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, về mức án là phù hợp.

[10] Về xử lý vật chứng:

[10.1] Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ tại chị Nguyễn Thị C 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia K3 màu trắng, biển kiểm soát: 38A-486.40 đã qua sử dụng và đã trả lại cho chị Trần Thị Kim L là đúng quy định của pháp luật.

[10.2] 1,9131 gam ma túy MDMA trừ mẫu giám định còn lại 1,8340 gam ma túy MDMA là vật cấm lưu hành; 02 túi ni lông trong suốt kích thước 04cm x 04cm; 01 phong bì thư màu trắng; 01 thẻ sim số 0941088908 là công cụ phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy.

[10.3] 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 12 màu đen, đã qua sử dụng là công cụ phương tiện phạm tội căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[11] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Võ Thị T phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**"

Xử phạt: V2 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2023.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 1,8340 gam ma túy MDMA; 02 túi ni lông trong suốt kích thước 04cm x 04cm; 01 phong bì thư màu trắng; 01 thẻ sim số 0941088908.
- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: của Võ Thị T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 12 màu đen.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Võ Thị T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trực tiếp quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND TPHT ;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an TPHT;
- Trại tạm giam CA tỉnh HT;
- T.H.A.P.T;
- T.H.A.D.S TPHT;
- Bị cáo, Người CQLNVLQ;
- Sở TP Hà Tĩnh;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Chính